

ĐẤU TRANH TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA, TƯ TƯỞNG Ở MIỀN BẮC

THỜI KỲ 1954 - 1960

NGUYỄN TRỌNG KHUÊ*

T hực hiện Hiệp định Giơnevơ (7-1954), miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, bước sang thời kỳ khôi phục kinh tế, phát triển văn hoá. Cuộc đấu tranh giai cấp ở miền Bắc tiếp tục diễn ra rất gay go, quyết liệt. Bọn phản cách mạng đã lợi dụng chỗ yếu và sơ hở của ta trên lĩnh vực văn hoá - nghệ thuật để tấn công, lũng đoạn tư tưởng, phá hoại về mặt chính trị.

Thời kỳ đầu khôi phục kinh tế, trước thế cách mạng lên cao, bọn phản động chưa xuất đầu lộ diện, chỉ ngầm ngầm chống đối. Khi Đảng và Chính phủ ta phát hiện sai lầm trong cái cách ruộng đất và chính đốn tổ chức; khi ở một số nước trong hệ thống XHCN xảy ra một số vụ bạo loạn phản cách mạng¹; khi quan điểm của chủ nghĩa xét lại xuất hiện thì những phần tử phản động cho đây là thời cơ đến, đã ra sức hoạt động chống phá cách mạng. Chúng đòi chia quyền lãnh đạo với Đảng, đòi đưa người của chúng vào Quốc hội, đòi mở rộng dân chủ; đá kích sự lãnh đạo của Đảng, gây bè phái, âm mưu lật đổ Chính phủ. Một số phần tử phản động câu kết với nhau, lôi kéo văn nghệ sĩ, trí thức, sinh viên bất mãn, phá

hoại công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc nước ta. Trên lĩnh vực văn học nghệ thuật, chúng đòi văn nghệ phái tách khỏi sự lãnh đạo của Đảng, đòi “trả văn nghệ cho văn nghệ sỹ”... Nguy hiểm hơn, chúng nấp dưới danh nghĩa “trung thành với chủ nghĩa cộng sản” để chống lại sự lãnh đạo công tác tư tưởng và chủ trương cải tạo XHCN của Đảng. Trên lĩnh vực tư tưởng, chúng hô hào “chủ nghĩa cộng sản là thiên đường của tự do tư tưởng” để đòi “tự do tư tưởng” theo quan điểm của giai cấp tư sản. Chúng bí mật lưu hành sách, báo, văn hoá phẩm đòi trụy, tái bản một số sách có nội dung lăng mạ. Chúng nấp dưới chiêu bài văn nghệ để tấn công vào mặt trận tư tưởng văn hoá của ta. Tình hình đó đã chứng tỏ các phần tử phản động, những tên tay sai cũ của địch và những tên gián điệp cài lại đã câu kết với nhau ngầm ngầm chống lại cách mạng, chống đường lối lãnh đạo của Đảng, chống phá công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta.

Lúc đầu, do nhận thức của ta đối với những phần tử phản động còn chưa thật rõ ràng, chưa nắm bắt kịp thời âm mưu, thủ đoạn của địch nên đối phó còn chậm.

Những hoạt động của các nhóm phản động đã được đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam cung

* Viện Lịch sử Công an

khai ủng hộ. Đài phát thanh và nhiều báo chí của chính quyền Sài Gòn sao chép lại, tuyên truyền nhằm cổ vũ, khích lệ hoạt động chống đối.

Ngày 6-1-1958, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 30 NQ/TW về việc chấn chỉnh công tác văn nghệ. Nghị quyết nêu rõ: "Tình hình trên đây là những miếng đất tốt cho những phần tử thù địch tiến hành những hoạt động phá hoại nhằm vào chỗ yếu của mặt trận văn nghệ, nhất là dựa vào sự mơ hồ về lập trường tư tưởng của số đông văn nghệ sĩ, những phần tử phá hoại đã tiếp tục hoạt động và tác hại một cách nghiêm trọng. Rõ ràng những phần tử chống đối chủ nghĩa xã hội, chống Đảng đã nhân chỗ sơ hở của ta mà tiếp tục tấn công ta về mặt tư tưởng dưới hình thức văn nghệ. Sự hoạt động của những phần tử phá hoại trong giới văn nghệ là một hiện tượng hết sức nguy hiểm, một vấn đề cấp bách cần giải quyết"².

Quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngành công an đã xác định nhiệm vụ đấu tranh chống các nhóm phản động trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng, kết hợp chặt chẽ giữa các hội văn hóa văn nghệ và các cơ quan liên quan vạch trần các âm mưu, thủ đoạn của chúng. Công tác chuyên môn của công an là thu thập tài liệu, chứng cứ về hoạt động chống phá của chúng để Đảng và các ngành văn hóa, khoa học, nghệ thuật tiến hành đấu tranh tư tưởng tìm ra những tổ chức bí mật và các mối liên hệ của chúng.

Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, các ngành tuyên huấn, văn hóa đã tổ chức những cuộc tranh luận trên các tạp chí, nội san vừa để vạch trần âm mưu phá hoại của địch, vừa nâng cao lập trường quan điểm cho cán bộ đảng viên. Các ngành văn học - nghệ thuật đấu tranh loại trừ những hiện tượng không lành mạnh ra khỏi lĩnh vực văn hóa

- văn nghệ, chấn chỉnh, sửa đổi thể lệ, chế độ kiểm duyệt, xuất bản, lưu hành sách báo.

Trong cuộc đấu tranh này, Công an nhân dân đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác nắm tình hình, có kế hoạch triển khai các biện pháp công tác, nắm những phần tử xấu trong văn nghệ sĩ; tích cực xây dựng cơ sở, làm rõ âm mưu, tổ chức và hoạt động của bọn phản cách mạng để đề xuất với cấp ủy Đảng có biện pháp xử lý phù hợp. Mặt khác, ngành công an đã phối hợp với ngành văn hóa tổ chức cho cán bộ, công nhân viên chức phát hiện và lên án những hành động của bọn phản động, phát động quần chúng cung cấp tin tức, tài liệu; phát hiện và đấu tranh với các phần tử văn nghệ sĩ có biểu hiện chống đối, làm tay sai cho địch.

Bọn phản cách mạng hoạt động điên cuồng nhất là trong thời kỳ Đảng tiến hành công tác sửa sai cải cách ruộng đất và chinh đốn tổ chức. Chúng lợi dụng văn học - nghệ thuật để lồng đoạn về mặt tư tưởng, âm mưu câu kết với đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ở miền Nam, kích động quần chúng phá hoại sự lãnh đạo của Đảng, lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân.

Thực tế cuộc đấu tranh chống phản cách mạng trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng thời kỳ này đã chứng minh: ở những bước chuyển của cách mạng, khi cuộc đấu tranh giai cấp trở nên gay go quyết liệt thì những thế lực phản cách mạng thường tìm chỗ yếu, sơ hở của ta trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật để tấn công về mặt tư tưởng. Để đấu tranh giành thắng lợi, trước hết phải bám sát sự lãnh đạo của Đảng, dựa vào quần chúng, kết hợp tính tích cực của quần chúng với công tác của các cơ quan chuyên môn. Nhờ xác định đúng đối tượng, đánh giá đúng âm mưu, thủ đoạn hoạt

(Tiếp theo trang 26)

dân. Lãnh đạo tuyệt đối không theo đuôi quần chúng nhưng phải lắng nghe ý kiến của quần chúng; phải bàn bạc với quần chúng; phải học, hỏi, hiểu và tin quần chúng. Năng lực và vai trò của Đảng cầm quyền chỉ có thể phát huy được khi gắn bó với quần chúng. Một khi Đảng “cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁶.

Những vấn đề nêu trên không chỉ có ý nghĩa và đem lại thành quả to lớn trước đây mà vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn trong bối cảnh hiện nay. Trong thế giới toàn cầu hóa, vai trò của Đảng trong việc xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa càng hết sức quan trọng. Nếu Đảng sai lầm về đường lối, thiếu trí tuệ, bản lĩnh, cách lãnh đạo hợp lòng dân thì sự nghiệp đổi mới sẽ gặp khó khăn lớn. Đảng ta nhấn mạnh công cuộc xây dựng đất nước, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh là khẳng định một mặt rất quan trọng thuộc vai trò và trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền.

ĐẤU TRANH TRÊN LĨNH VỰC...

(Tiếp theo trang 20)

động phá hoại của địch; phân tích sự cùa kết của các nhóm phản động với bọn gián điệp cài lại và những tên tay sai của địch; chỉ rõ ranh giới địch - ta, tình trạng mất cảnh giác của một số người..., từ đó Đảng ta đã uốn nắn những thiêu sót, lêch lạc, đề ra đường lối, phương châm, chính sách và biện pháp đấu tranh đúng đắn và sáng tạo, vừa thực hiện chuyên chính vừa bảo đảm dân chủ, lãnh đạo cuộc đấu tranh một cách mạnh mẽ, vững chắc, cẩn bản làm thất bại âm mưu và hoạt động phá hoại của địch.

Hiện nay, lợi dụng chính sách nhập mờ cửa, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” phản cách mạng nhằm xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ XHCN ở Việt Nam. Chúng lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để kích động, hỗ trợ cho các phần tử chống đối hình thành các tổ chức chính trị đối lập hòng gây mất ổn định chính trị - xã hội.

Những kinh nghiệm đấu tranh chống phản cách mạng trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhất là những năm 1954-1960, có ý nghĩa quan trọng trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh, trật tự hiện nay, nhằm mài sắc tinh thần, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực phản động, thù địch, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ đắc lực sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNH, HDH đất nước.

1. Viện Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại*, NXB Lao động - NXB Quân đội nhân dân, H, 1993, tr. 62

2. *Lenin Toàn tập*, Tiến bộ, M, 1978, T.43, tr. 276

3. *Sđd*, T.44, tr.189

4. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.9, tr.176

5. *Sđd*, T.8, tr. 228

6. *Sđd*, T.5, tr. 286.

1. Vụ bạo loạn phản cách mạng ở Hunggari và Ba Lan (năm 1956)

2. *Văn kiện Đảng. T. III*, Ban nghiên cứu tổng kết Bộ Công an xuất bản năm 1971, tr. 207.